

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG THỦ ĐÔ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG THỦ ĐÔ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THU DO TRADING CONSULTANT AND CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107761818

3. Ngày thành lập: 15/03/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Xóm Minh Nghĩa, thôn Đồng Bàng, Xã Đồng Thái, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0868543383

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất bột đá, đá mài hoặc đá đánh bóng và các sản phẩm tự nhiên, nhân tạo bao gồm sản phẩm kết dính trên nền xốp (ví dụ giấy cát) ; - Sản xuất sợi và tấm dệt khoáng phi kim, quần áo, mũ, giày dép, giấy, dây bện, dây thừng... - Sản xuất các nguyên liệu mài và các đồ không lắp khung của các sản phẩm đó với nguyên liệu khoáng hoặc xen lu lô ; - Sản xuất vật liệu cách âm khoáng như: Sản xuất len xỉ, len đá, len khoáng tương tự, chất khoáng bón cây, đất sét và các nguyên liệu cách âm, cách nhiệt, thẩm âm ; - Sản xuất các sản phẩm từ khoáng khác như: Mica và các sản phẩm từ mica, than bùn, than chì (không phải sản phẩm điện) ; - Sản xuất các sản phẩm từ asphalt và nguyên liệu tương tự, ví dụ chất dính asphalt, xỉ than ; - Sợi các bon và graphit và các sản phẩm từ sợi các bon (trừ các thiết bị điện).	2399
2.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
3.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
4.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
5.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn	2599

6.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
7.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
8.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
9.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
10.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
11.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
12.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
13.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác - Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) - Đại lý phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
14.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
15.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
16.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: - Đại lý - Môi giới	4610
17.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
18.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
19.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
20.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
21.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
22.	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý	2420
23.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
24.	Bán mô tô, xe máy	4541
25.	Đúc kim loại màu	2432
26.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
27.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
28.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
29.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
30.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130

31.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
32.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
33.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
34.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
35.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
36.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
37.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
38.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
39.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
40.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
41.	Đúc sắt, thép	2431
42.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
43.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
44.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
45.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá Chi tiết: Sản xuất nước đá	3530
46.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
47.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
48.	Sửa chữa thiết bị khác Chi tiết: - Sửa chữa hoặc tân trang các tấm gỗ pallet kê hàng hoá, các thùng hoặc thùng hình ống trên tàu và các vật dụng tương tự ;	3319
49.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
50.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
51.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Khách sạn - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
52.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
53.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630

54.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Môi giới bất động sản Quản lý bất động sản Sàn giao dịch bất động sản Tư vấn bất động sản	6820
55.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
56.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết : Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật	4290
57.	Phá dỡ	4311
58.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
59.	Xây dựng công trình công ích	4220
60.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
61.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN THẾ ANH	Xóm Minh Nghĩa, thôn Đồng Bảng, Xã Đồng Thái, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	80.000	800.000.000	40,000	112258123	
			Tổng số	80.000	800.000.000	40,000		
2	NGUYỄN ĐỨC CHUNG	Thôn Đông, Thị trấn Tây Đằng, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	70.000	700.000.000	35,000	001084016042	
			Tổng số	70.000	700.000.000	35,000		
3	LÊ TRƯỜNG THỨC	Khu Cầu Rồng, thôn 6, Xã Ba Trại, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	25,000	001084015555	
			Tổng số	50.000	500.000.000	25,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN THẾ ANH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 11/12/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 112258123

Ngày cấp: 28/10/2013

Nơi cấp: Công An Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Minh Nghĩa, thôn Đồng Bả, Xã Đồng Thái, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm Minh Nghĩa, thôn Đồng Bả, Xã Đồng Thái, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội